

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN AN
TỈNH LONG AN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 08-4-2022

V/v tranh chấp ly hôn,
nuôi con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN AN, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Hải

2. Ông Nguyễn Văn Sờ

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Phương – Thư ký Tòa án - Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hữu Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 233/2022/TLST – HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2022 về “tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2022/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Diễm H, sinh năm 1998

Địa chỉ: số 142 Lô 4 Đường H, Phường 5, thành phố T, tỉnh Long An.

2. *Bị đơn:* Ông Ngô Hải Đ, sinh năm 1991

Địa chỉ: số 142 Lô 4 Đường H, Phường 5, thành phố T, tỉnh Long An.

(Bà H và ông Đ có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Diễm H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Vợ chồng chung sống với nhau năm 2019, có đăng ký kết hôn. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, ông Đ nghe lời mẹ chồng nên thường xuyên trách mắng và không quan tâm suy nghĩ của

bà. Vợ chồng không có tiếng nói chung nên thường xuyên cãi vã. Đến tháng 11/2021, mâu thuẫn trầm trọng, bà về nhà cha mẹ ruột tại huyện C, tỉnh Tiền Giang và sống ly thân đến nay. Nay bà xác định không còn tình cảm với ông Đ, nên yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên là Ngô Hải N, sinh ngày 06/5/2020. Hiện con chung đang sống với bà tại huyện C, tỉnh Tiền Giang. Khi ly hôn, bà yêu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu cấp dưỡng.

Tài sản chung, nợ chung: Bà xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn ông Ngô Hải Đ trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Về thời gian kết hôn và quá trình chung sống như bà H trình bày là đúng. Vợ chồng chung sống hạnh phúc không có mâu thuẫn gì ngoài việc bà H thường xuyên giận hờn vô cớ. Đến tháng 11/2021, bà H tự ý mang con về nhà cha mẹ ruột sinh sống đến nay. Trong thời gian này, ông cũng nhiều lần liên lạc, hòa giải để bà H quay về chung sống nhưng bà H không đồng ý. Nay ông đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà H.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên là Ngô Hải N, sinh ngày 06/5/2020. Hiện con chung sống với cha mẹ bà H tại huyện C, tỉnh Tiền Giang. Khi ly hôn, ông yêu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung vì từ nhỏ con chung đã sống bên nhà nội, quen với nếp sống và sinh hoạt của gia đình ông. Hiện nay, bà H đang làm ở Long An. Con chung lại ở Tiền Giang cùng ông bà. Như vậy, bà H không có đủ điều kiện chăm sóc, giáo dục con chung. Mặt khác, gia đình ông có nhà và quyền sử dụng đất sẽ đảm bảo sự ổn định cho cuộc sống của con chung. Bản thân ông làm việc giờ hành chính nên ông có nhiều thời gian chăm sóc con chung. Ông làm việc tại Công ty TNHH Giày Ching Luh Việt Nam thu nhập 7.962.505đ/tháng. Ông không yêu cầu bà H cấp dưỡng.

Tài sản chung, nợ chung: Ông xác định không có, không yêu cầu giải quyết.

* Tại phiên tòa, bà H cung cấp hợp đồng lao động xác định đang làm việc tại Công ty TNHH MTV Dream Mekong, địa chỉ: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang từ 26/3/2022 đến nay.

* Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án cho rằng:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi Hội đồng xét xử nghị án đều tuân theo đúng quy định pháp luật tố tụng.

Về nội dung giải quyết vụ án: Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 đề nghị Hội đồng xét xử: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Diễm H và ông Ngô Hải Đ; giao con chung tên Ngô

Hải N, sinh ngày 06/5/2020 cho bà Nguyễn Thị Diễm H trực tiếp nuôi dưỡng, ông Ngô Hải Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về thẩm quyền: Vào ngày 23/12/2021, Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An có thụ lý đơn khởi kiện bà Nguyễn Thị Diễm H xin ly hôn với ông Ngô Hải Đ, sinh năm 1991 có địa chỉ: số 142 Lô 4 Đường H, Phường 5, thành phố T, tỉnh Long An làm phát sinh vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An theo quy định tại các Điều 28, 35, 39 của Bộ Luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà H và ông Đ chung sống với nhau có đăng ký kết hôn theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình, nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Bà H và ông Đ đều cho là vợ chồng chung sống không hạnh phúc nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Tòa án có tiến hành xác minh về tình trạng hôn nhân của bà H và ông Đ nhưng địa phương không nắm rõ. Hội đồng xét xử xét thấy: Cả bà H và ông Đ đều thuận tình ly hôn như vậy quan hệ tình cảm giữa bà H và ông Đ không còn, tình trạng mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, xét nên công nhận sự việc thuận tình ly hôn giữa bà H và ông Đ là có căn cứ theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

2.2. Về nuôi con chung: Bà H và ông Đ xác định vợ chồng có 01 con chung tên là Ngô Hải N, sinh ngày 06/5/2020. Khi ly hôn, bà H và ông Đ đều yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, cả bà H và ông Đ đều có việc làm, thu nhập ổn định nên cả 2 đều có đủ điều kiện về kinh tế để nuôi con. Về điều kiện chăm sóc, giáo dục cả bà H và ông Đ đều làm công nhân nên việc chăm sóc con chung đều được sự hỗ trợ từ ông bà nội, ngoại. Ông Đ cho rằng bà H đang làm ở Long An mà con chung lại ở Tiền Giang cùng ông bà ngoại. Như vậy, bà H không có đủ điều kiện chăm sóc, giáo dục con chung. Tuy nhiên, hiện nay bà H đã chuyển về làm công nhân gần nhà nên không ảnh hưởng đến việc chăm sóc, giáo dục con chung. Mặt khác, hiện nay con chung chưa được 36 tháng tuổi và đang sống chung với bà H. Theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình thì con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con.

Xét thấy, trong thời gian con chung sống cùng bà H, bà H vẫn đảm bảo các điều kiện để con chung phát triển bình thường nên Hội đồng xét xử giao con

chung Ngô Hải N, sinh ngày 06/5/2020 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, ông Đ không phải cấp dưỡng nuôi con là phù hợp.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình thì con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con.

Bà H và ông Đ có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

2.3. Về chia tài sản và chia nợ: Bà H và ông Đ xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên bản án không đề cập đến.

[3] Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát tại phiên tòa về thủ tục tố tụng và nội dung vụ án là có căn cứ.

[4] Về án phí: Bà H và ông Đ phải chịu án phí thuận tình ly hôn theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, 35, 39, 147, 266, 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Diễm H và ông Ngô Hải Đ.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung chưa thành niên tên Ngô Hải N, sinh ngày 06/5/2020 cho bà Nguyễn Thị Diễm H trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Ngô Hải Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên sau khi ly hôn mà không ai được cản trở. Trên cơ sở lợi ích của con, đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật. Cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định pháp luật.

3. Về chia tài sản, chia nợ: Bản án không đề cập đến.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Diễm H và ông Ngô Hải Đ mỗi phải chịu 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình. Chuyển 75.000đ trong tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn

đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001223 ngày 21/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An thành án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân – gia đình. Hoàn cho bà Nguyễn Thị Diễm H 225.000đ (hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh LA;
- Các đương sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- CCTHA;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Thu Thảo

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 08 giờ 00 phút, ngày 20 tháng 04 năm 2021.

Tại: Trụ sở tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Thị Lệ Hoa

2. Bà Nguyễn Thị Tĩnh

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 33/2021/TLST-DS ngày 02 tháng 02 năm 2021 về việc “Tranh chấp ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Thu Thúy

Địa chỉ: Số 15, Nguyễn Văn Tạo, Phường 4, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Bị đơn: Ông Hàng Bốn

Địa chỉ: Số 15, Nguyễn Văn Tạo, Phường 4, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa)

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 227; Điều 228; Các điều 147, 267, 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân – gia đình năm 2014.

Căn cứ Điều 24 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Sau khi thảo luận Hội đồng xét xử thống nhất biểu quyết 3/3.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn của bà Lê Thị Thu Thúy, cho bà Lê Thị Thu Thúy được ly hôn với ông Hàng Bốn.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung chưa thành niên tên Hàng Lê Gia Bảo, sinh ngày 17/01/2007 cho bà Lê Thị Thu Thúy trực tiếp nuôi dưỡng, ông Bốn không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên sau khi ly hôn mà không ai được cản trở. Trên cơ sở lợi ích của con, đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật. Cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định pháp luật.

3. Về chia tài sản, chia nợ: Bà Lê Thị Thu Thúy không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập đến.

4. Về án phí: Bà Lê Thị Thu Thúy phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân – gia đình. Do vậy chuyển tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005151 ngày 02/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An thành án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân – gia đình.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ ... phút cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Thị Lệ Hoa - Nguyễn Thị Tĩnh

Đoàn Thị Thu Thảo

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 08 giờ 00 phút, ngày 20 tháng 04 năm 2021.

Tại: Trụ sở tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trịnh Thị Lệ Hoa

2. Bà Nguyễn Thị Tĩnh

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 33/2021/TLST-DS ngày 02 tháng 02 năm 2021 về việc “Tranh chấp ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Thu Thúy

Địa chỉ: Số 15, Nguyễn Văn Tạo, phường 4, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Bị đơn: Ông Hàng Bốn

Địa chỉ: Số 15, Nguyễn Văn Tạo, phường 4, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa)

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các 227, 233, 235 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Sau khi thảo luận Hội đồng xét xử thống nhất biểu quyết 3/3.

Hoãn phiên tòa xét xử vụ án dân sự thụ lý số 33/2021/TLST-DS ngày 02 tháng 02 năm 2021

Nghị án kết thúc vào hồi giờ ... phút cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Tuấn - Võ Thị Thu Nga

Đoàn Thị Thu Thảo